

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS - ST
Ngày 08 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trịnh Hữu Hiệp

+ Ông Trần Công Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Thành Được - kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thị H, sinh năm 1943; nơi sinh: Xã Mỹ Bình, huyện Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp 9, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Báo, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Lê Thị Đính, sinh năm 1924 (đã chết); bị cáo có chồng và 11 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại: Bà Thái Kim Ch, sinh năm 1961 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 9, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn từ tranh chấp đất đai nên khoảng 06 giờ 00 ngày 13/02/2021 bà Huỳnh Thị H bôi vôi composite đến trước nhà bà Thái Kim Ch sinh năm 1961, trú ấp 9, xã Khánh Thuận, huyện U Minh để chửi vợ chồng bà Ch cướp đất của bà,

chủ được một lúc thì bà H bơi xuống về nhà. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, bà H tiếp tục bơi xuống đến nhà bà Ch để chủ như lúc đầu, lúc này nhà bà Ch mở nhạc lớn, bức tức bà H cầm cây dầm (*dùng để bơi vó*) dài 2,13 m bằng cây gỗ địa phương đi đến cổng rào sắt trước nhà bà Ch đâm nhiều cái làm rớt 01 mảnh hình hoa văn kim loại trên cách cửa cổng xuống. Lúc này bà Ch từ trong nhà đi ra cự cãi với bà H, trong lúc cự cãi bà Ch khom người xuống để nhặt mảnh kim loại thì bị bà H cầm cây dầm thọt theo khe cửa cổng làm trầy xước da vùng mặt dưới mắt trái, bà Ch xông đến chụp cây dầm của bà H thì bị bà H tiếp tục đâm trúng vùng môi trên làm rách da, chảy máu. Lúc này người nhà của bà Ch xông ra thì bà H xuống vó bơi về nhà, bà Ch được người nhà đưa đến Trung tâm y tế xã Khánh Thuận điều trị. Sự việc được Công an xã Khánh Thuận lập biên bản tiếp nhận đồng thời thu giữ tang vật là 01 cây dầm bằng gỗ dài khoảng 2,13m do bà H giao nộp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/TgT-21 ngày 15/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tình trạng của Thái Kim Ch như sau: 01 vết sẹo vùng môi trên, kích thước 1.5 cm x 0.2 cm. Tỷ lệ 3%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 191/TgT-21 ngày 03/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Vùng má trái, mũi không còn dấu vết thương tích. Không xếp tỷ lệ %.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Thái Kim Ch do thương tích gây nên là 03% (Ba phần trăm).

Vật chứng của vụ án là 01 cây dầm bằng cây gỗ địa phương, dài 2,13 m, mái dầm rộng 10 cm; 01 (một) mảnh kim loại màu vàng, hình hoa văn, kích thước 12 x 10.5 cm.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo Huỳnh Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Bị hại bà Thái Kim Ch yêu cầu bà Huỳnh Thị H bồi thường số tiền 1.497.250 đồng bao gồm các khoản: Chi phí điều trị tại trạm y tế xã Khánh Thuận 297.250 đồng; tiền ăn trong thời gian điều trị của 2 người (người bệnh và người nuôi bệnh) trong 5 ngày là 1.000.000 đồng; Chi phí đi lại 2 lượt 200.000 đồng. Quá trình điều tra bị cáo chưa bồi thường cho bị hại số tiền này. Về trách nhiệm hình sự bà Ch yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h, i, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội cố ý gây thương tích, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Thái Kim Ch các khoản thiệt hại như: Chi phí điều trị tại trạm y tế xã Khánh

Thuận 297.250 đồng; tiền ăn trong thời gian điều trị của 2 người (người bệnh và người nuôi bệnh) trong 5 ngày là 1.000.000 đồng; Chi phí đi lại 2 lượt 200.000 đồng, tổng cộng là 1.497.250 đồng.

Về vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây dầm bằng cây gỗ địa phương, dài 2,13 m, mác dầm rộng 10 cm; 01 (một) mảnh kim loại màu vàng, hình hoa văn, kích thước 12 x 10.5 cm.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị H bà Nguyễn Thị Cẩm Hương trình bày: Về hành vi bị cáo thực hiện quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận nên thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn. người phạm tội là người từ đủ 70 tuổi trở lên; người phạm tội là vợ của liệt sĩ nên thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đề nghị; về đề nghị hình phạt của đại diện viện kiểm sát với hình phạt tù cho hưởng án treo là nghiêm khắc. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 100 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự do bị cáo là người hết tuổi lao động, không có thu nhập chỉ sống bằng tiền trợ cấp hàng tháng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo về việc bồi thường.

Bị cáo Huỳnh Thị H không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị H thừa nhận vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/02/2021, bị cáo bơi vó đến nhà bị hại để chửi như lúc đầu bị cáo đến nhà bị hại, lúc này nhà bị hại mở nhạc lớn, bực tức bị cáo cầm cây dầm (*dùng để bơi vó*) dài 2,13 m bằng cây gỗ địa phương đi đến cổng rào sắt trước nhà bị hại đâm nhiều cái làm rớt 01 mảnh hình hoa văn kim loại trên cách cửa cổng xuống. Lúc này bị hại từ trong nhà đi ra cự cãi với bị cáo, trong lúc cự cãi bị hại khom người xuống để nhặt mảnh kim loại thì bị bị cáo cầm cây dầm thọt theo khe cửa cổng làm trầy xước da vùng mặt dưới mắt trái, bị hại xông đến chụp cây dầm của bị cáo thì bị cáo tiếp tục đâm trúng vùng môi trên làm rách da, chảy máu với tổng tỷ lệ thương tật là 03%. Xét thấy lời khai của bị cáo về việc dùng cây dầm làm bằng cây gỗ địa phương gây thương tích cho bị hại phù hợp với kết quả bản kết luận giám định pháp y về thương tích; phù hợp với lời khai của bị

hại về thương tích, lời khai của những người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, cụ thể là bị cáo đã gây thương tích cho bị hại Thái Kim Ch với tỷ lệ 03%, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng cây dầm làm bằng cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh người khác gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người từ đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo là vợ của liệt sĩ; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là người từ 70 tuổi trở lên nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo. Bị cáo là người đã hết tuổi lao động nên không áp dụng khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại bà Thái Kim Ch yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gồm: Chi phí điều trị tại trạm y tế xã Khánh Thuận 297.250 đồng; tiền ăn trong thời gian điều trị của 2 người (người bệnh và người nuôi bệnh) trong 5 ngày là 1.000.000 đồng; Chi phí đi lại 2 lượt 200.000 đồng, tổng cộng là 1.497.250 đồng.

Xét thấy bị cáo gây thiệt hại cho bị hại là thực tế có xảy ra, các khoản chi phí điều trị tại Trạm y tế, tiền ăn uống, đi lại bị hại yêu cầu là phù hợp nên được chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho bà Thái Kim Ch các khoản chi phí gồm tiền thuốc điều trị tại trạm y tế 297.250 đồng; tiền ăn trong thời gian điều trị của người bệnh và người nuôi bệnh trong 5 ngày là 1.000.000 đồng; chi phí đi lại lượt đi và về là 200.000 đồng, tổng cộng là 1.497.250 đồng.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 cây dầm bằng cây gỗ địa phương, dài 2,13 m, mác dầm rộng 10 cm là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) mảnh kim loại màu vàng, hình hoa văn, kích thước 12 x 10,5 cm, bị hại xác định đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, trách nhiệm dân sự phù hợp nên chấp nhận. Về trách nhiệm hình sự xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét đề nghị của người bào chữa về tội danh, hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; Do bị cáo là người cao tuổi và là thân nhân của liệt sĩ, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h, i, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 100 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Huỳnh Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Thị H bồi thường cho bà Thái Kim Ch số tiền là 1.497.250 (Một triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dầm bằng cây gỗ địa phương, dài 2,13 m, mái dầm rộng 10 cm; 01 (một) mảnh kim loại màu vàng, hình hoa văn, kích thước 12 x 10.5 cm.

Các vật chứng nêu trên hiện cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra công an huyện U Minh và Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh.

5. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện U Minh;
- Cơ quan THA HS huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mộng Chi